

< Ví dụ cách điền đơn đăng kí (Tiếng Việt)>

Mỗi gi□đinh viết một tờ đơn đăng kí. Vui lòng viết chính xác tên bằng tiếng Nhật hoặc bằng Romaji.

市 営 住 宅 入 居 申 込 書

(宛先)小牧市長

2026年11月 2日

ふりがな こまき たろう

氏 名 KOMAKI TARO

市営住宅に入居したいので、次のとおり申し込みます。なお、この申込書の記載内容が事実と相違するとき、私又は同居親族等が暴力団員であるときその他入居者資格を欠くときは、申込みを無効とされても異議を申し立てないことを誓約いたします。また、私又は同居親族等が暴力団員であるか否かの確認のため、愛知県警察本部に照会がなされることに同意します。

入居の希望	入居希望住宅	申込区分	※抽選番号	※順位	※市営住宅名	※住宅の番号
	市営鷹之橋住宅 (TAKANOHASHI JUTAKU)	一般				
申込者の現在の住所	住 所	電 話				
	郵便番号 485-8650 小牧市堀の内三丁目1番地 (KOMAKISHI HORINOUCHI 3CHOME 1 BANCHI)	(0568) 76-1194				
申込者勤務先	名 称	電 話	所在市町村			
	愛知商事(株) (AICHISYOZI)	(0568) 72-2101 内線	小牧市 (KOMAKI) 村			
入居者の親族等	氏 名 (個人番号)	続柄	生年月日	年齢	勤務先等	※過去1年間の所得金額
	本人 KOMAKI TARO ()		S43.4.11	歳 58	KAISYAI N	4,000,000 円
	KOMAKI HANAKO ()	TUMA	S46.5.2	55	NASHI	0
	KOMAKI ICHIRO ()	KO	H8.6.20	30	KAISYAI N	3,000,000
	()					
	()					
	()					
	その他の扶養親族等					
特別控除該当者の数	障害者の数(うち特別障害者の数) 老人扶養親族等の数 人()人					
	寡婦(夫)の数 16歳以上23歳未満の扶養親族等の数 人 人					
住宅の状況	住 宅 の 種 類	住 宅 に 困 っ て い る 理 由				
	持家(借家) 社宅 公営住宅 借間 寮 家族と同居 その他()	1 狭い(1人当たり 畳) 2 他の世帯と同居 3 家賃が高い(月額100,000円) 4 居住環境不良 5 遠距離通勤(片道 分) 6 婚約中(予定 年 月 日) 7 立ち退き要求をうけている 8 その他				

(注意)

※印欄は、記入しないこと。

備考 用紙の大きさは、日本産業規格A4とする。

Vui lòng viết ngày nộp đơn.

Viết tên người đăng kí và phiên âm Furigana.

Hãy chắc chắn rằng bạn đã dán tem 85.yên. Nếu bạn không dán tem, chúng tôi sẽ không thể gửi thông báo tới bạn được.

Vui lòng ghi chính xác địa chỉ hiện tại. Thông báo sẽ được gửi tới theo địa chỉ này.

Ghi chính xác số điện thoại. Chúng tôi có thể sẽ liên lạc với bạn qua điện thoại.

Viết tên công ty, số điện thoại, thành phố, thôn, xóm nơi bạn làm việc.

Vui lòng điền tên, mối quan hệ, ngày tháng năm sinh, tuổi (tối thiểu tính đến ngày 10 tháng 11 năm 2026), nghề nghiệp của người nộp đơn và tất cả những người thân sẽ sống cùng nhau. Ngoài ra, nếu bạn có người thân không sống cùng nhưng là đối tượng phụ thuộc về mặt tính thuế, vui lòng điền vào cột người phụ thuộc khác. Nếu có người thân cùng sống với bạn và đã đính hôn thì hãy điền ở mục “mối quan hệ” là [KONYAKUSHA].

Vui lòng viết chính xác số mã số bưu điện, số điện thoại của bạn.

Khoanh tròn chỗ tương ứng, có thể viết bổ sung vào chỗ trong ngoặc nếu cần thiết.

郵便はがき

485-8650

85円の手を必ずお貼りください。

小牧市堀の内三丁目1番
(KOMAKISHI HORINOUCHI SANCHOME ICHIBANCHI)

1 棟 123号室

小牧 太郎 様
(KOMAKI TARO)

(注)郵便番号、住所、氏名を記入してください。
(アパート名、棟、号室もご記入ください。)

郵便はがき

485-8650

85円の手を必ずお貼りください。

小牧市堀の内三丁目1番
(KOMAKISHI HORINOUCHI SANCHOME ICHIBANCHI)

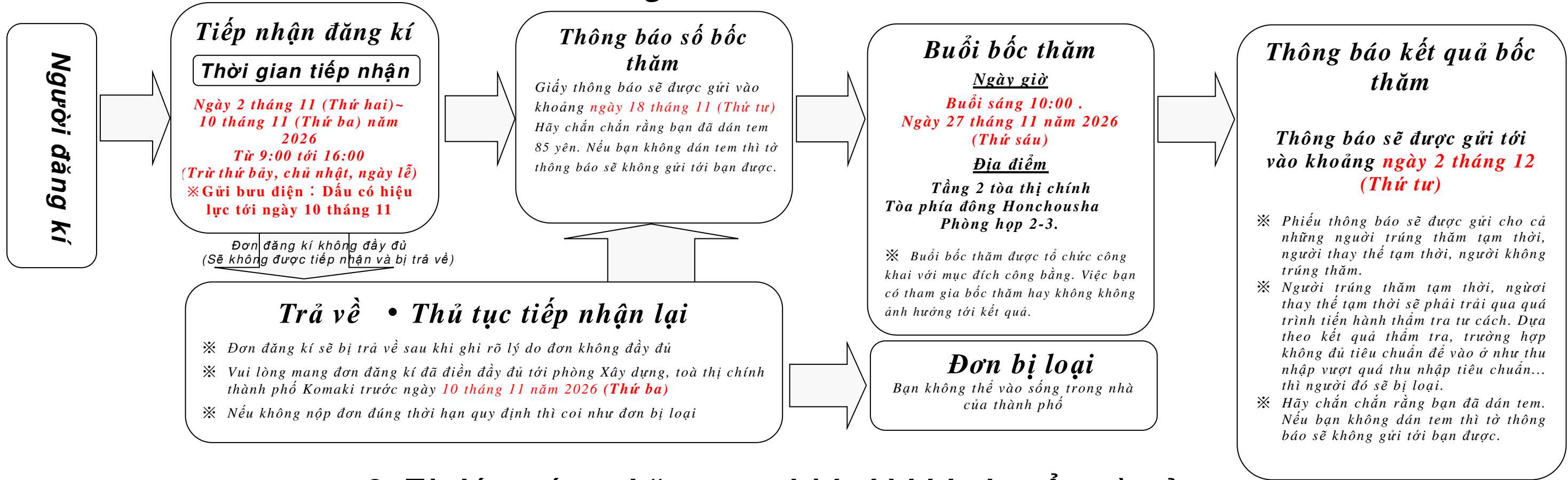
1 棟 123号室

小牧 太郎 様
(KOMAKI TARO)

(注)郵便番号、住所、氏名を記入してください。
(アパート名、棟、号室もご記入ください。)

Từ khi đăng kí cho tới khi bốc thăm- **【Tiếng Việt】**

1. Từ đăng kí cho tới khi Bốc thăm



2. Từ lúc trúng thăm tạm thời tới khi chuyển vào ở

